TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **191**/2023/DS-ST
Ngày: 18/9/2023
V/v T/c Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tư .

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngoãn

2. Bà Võ Duy Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2023, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 256/2023/TLST-DS ngày 10/7/2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2023/QĐXXST-DS ngày 15/8/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 296/2023/QĐST-DS ngày 30/8/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Ngọc C, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. *Bị đơn*: Ông Huỳnh Khánh L, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/6/2023 và lời trình bày của nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc C tại phiên tòa thì:

Vào ngày 23/12/2021 ông Huỳnh Khánh L có vay của bà Phạm Thị Ngọc C số tiền 100.000.000 đồng để làm vốn và chăn nuôi (qua giới thiệu của ông NguyễnVăn N), khi vay ông L có giao cho bà giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX823198 do bà Nguyễn Thị Mỹ D đứng tên. Sau khi vay, ông L không đóng lãi và cố tình tránh mặt không trả nợ cho bà C.

Nay bà Phạm Thị Ngọc C yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Huỳnh Khánh L trả cho bà số tiền còn nợ là 100.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền này tạm tính từ ngày 23/12/2021 đến ngày 09/6/2023 là 29.260.667 đồng.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Khánh L: Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết cho đến nay, mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L không tham gia tố tụng nên Tòa án không thể thu thập được lời khai và ý kiến của ông L.

- *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến*: Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, việc xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự và quan hệ pháp luật đang tranh chấp là chính xác, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đúng thành phần. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận của nguyên đơn, đình chỉ đối với một phần yêu cầu khởi kiện mà nguyên đơn đã rút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc C vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn là ông Huỳnh Khánh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án, theo quy định tại Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Phạm Thị Ngọc C cho rằng bà có cho ông Huỳnh Khánh L vay số tiền 100.000.000 đồng vào ngày 23/12/2021, hai bên có lập hợp đồng nhưng không có công chứng, chứng thực. Tuy nhiên, khi vay, ông L có giao cho bà Phạm Thị Ngọc C giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 823198, số vào sổ CS04408 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh S cấp ngày 12/01/2021 cho bà Nguyễn Thị Mỹ D.

[3] Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/7/2023, bà D cho biết anh Huỳnh Khánh L là cháu gọi bà bằng "Dì" thừa nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này được cơ quan có thẩm quyền cấp cho bà đối với phần đất do mẹ của bà để lại và được mẹ ruột của ông Huỳnh Khánh L (là em ruột của bà) làm thủ tục tách thửa để hợp thức hóa quyền sử dụng cho bà nhưng sau đó bà không biết vì lý do gì anh L lại nhận được bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này và giao cho bà C. Tại biên bản ngày 18/9/2023, ông Nguyễn Văn N1 trình bày ông có chứng kiến việc bà C cho ông L vay số tiền 100.000.000 đồng, ông L có ký hợp đồng vay số tiền này và có giao cho bà C giữ bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bà Nguyễn Thị Mỹ D đứng tên. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận định việc ông Huỳnh Khánh L có vay tiền của bà Phạm Thị Ngọc C số tiền 100.000.000 đồng vào ngày 23/12/2021 theo hợp đồng mà bà C đã cung cấp cho Tòa án là sự việc có thật.

[4] Xét thấy, khi tham gia giao dịch các bên đều có năng lực hành vi, tự nguyện giao kết, thỏa thuận với nhau, giao dịch không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Sau khi vay ông L đã đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán vốn, lãi cho

bà C nên bà C khởi kiện yêu cầu trả số tiền 100.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày 23/12/2021 đến ngày 09/6/2023 với mức lãi suất 1,66%/tháng là 29.260.667 đồng phù hợp với các quy định tại Điều 357, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn ông Huỳnh Khánh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 129.260.667 đồng x 5% = 6.463.000 đồng.

[6] [7] Như đã nhận định nêu trên, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 228, 238, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

TUYÊN XỬ:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Huỳnh Khánh L có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Ngọc C số tiền vay còn nợ là 100.000.000 đồng vốn và tiền lãi là 29.260.667 đồng, tổng cộng là 129.260.667 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà Phạm Thị Ngọc C có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Huỳnh Khánh L còn phải có trách nhiệm liên đới trả lãi cho bà Phạm Thị Ngọc C theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Khánh L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.463.000 đồng.

Bà Phạm Thị Ngọc C không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.230.000 đồng từ Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010463 ngày 04/7/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã thu.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA